

Số: 736/2017/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 04 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 482/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Lại Thị Minh C, sinh năm 1965
Ngụ tại: đường G, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Lâm S, sinh năm 1962
Ngụ tại: đường G, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lại Thị Minh C và ông Lâm S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Lại Thị Minh C và ông Lâm S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 259, quyển số 02 ngày 13/01/1988 của Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N, tỉnh P cấp cho bà Lại Thị Minh C và ông Lâm S hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Hai bên khai nhận vợ chồng có hai con chung là Lâm Nữ Liên M, sinh ngày 16/10/1988 và Lâm Hải M, sinh ngày 03/7/1994. Hai con chung của ông bà đã trưởng thành và phát triển bình thường nên ông bà không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên yêu cầu vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Về lệ phí:

- Lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng do bà Lại Thị Minh C và ông Lâm S tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do bà C và ông S đã nộp theo biên lai số 0009234 ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- UBND phường P, thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án (Đ. Hương).

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Tuyết Trinh